

Số: /2026/QĐ-UBND

Quảng Trị, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

## QUYẾT ĐỊNH

### Ban hành Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 28 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số ..... /TTr-SXD ngày ... tháng .... năm 2026;

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

#### **Điều 2.**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Các quyết định sau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành:

a) Quyết định số 28/2024/QĐ-UBND ngày 02/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Trị (cũ) Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

b) Quyết định số 28/2023/QĐ-UBND ngày 28/8/2023 của UBND tỉnh Quảng Bình Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Xây dựng, Tư pháp; Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu và cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3 Quyết định;
- Bộ Xây dựng (để báo cáo);
- Cục kiểm tra văn bản và QLXLVPHC - Bộ Tư pháp;
- TTr: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ủy viên UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh Quảng Trị;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, .....

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

## QUY CHẾ

### Phối hợp về xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

(Kèm theo Quyết định số /2026/QĐ-UBND ngày tháng năm 2026 của UBND tỉnh Quảng Trị)

## Chương I

### QUY ĐỊNH CHUNG

#### Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định sự phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

2. Những nội dung không được quy định tại Quy chế này được thực hiện theo quy định tại Nghị định 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản (gọi tắt Nghị định 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025).

#### Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

#### Điều 3. Nguyên tắc phối hợp xây dựng cơ sở dữ liệu, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng cơ quan, tổ chức, cá nhân. Việc chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu phải tuân thủ theo các quy định của Luật Dữ liệu và các quy định khác của pháp luật.

2. Việc phối hợp phải kịp thời, đồng bộ, chặt chẽ, thống nhất, thường xuyên.

3. Việc trao đổi, cung cấp thông tin giữa các cơ quan, tổ chức, cá nhân phải đảm bảo đầy đủ, chính xác theo đúng biểu mẫu quy định tại Nghị định số 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều

của Luật Kinh doanh bất động sản về xây dựng và quản lý hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

## **Chương II**

### **PHỐI HỢP CUNG CẤP VÀ CẬP NHẬT THÔNG TIN, DỮ LIỆU**

#### **Điều 4. Cơ quan đầu mối tổ chức thực hiện hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu**

Sở Xây dựng là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh tổ chức thực hiện việc xây dựng, quản lý và khai thác hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh. Sở Xây dựng có trách nhiệm:

1. Tổng hợp thông tin, số liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh; báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra các sở, ngành có liên quan, UBND cấp xã và các tổ chức, doanh nghiệp kinh doanh bất động sản trong việc thực hiện các quy định về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

3. Công bố các cơ quan, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định Nghị định 357/2025/NĐ-CP ngày 31/12/2025 trên trang thông tin điện tử của tỉnh.

4. Là đầu mối tiếp nhận các thông tin, dữ liệu liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn do các cơ quan, tổ chức cung cấp.

5. Chia sẻ và cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản cho các cơ quan quản lý nhà nước theo quy định của pháp luật.

#### **Điều 5. Cấp và quản lý tài khoản hệ thống**

1. Tài khoản quản trị hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản do Bộ Xây dựng cấp cho UBND tỉnh. UBND tỉnh giao Sở Xây dựng quản lý và tổ chức cấp tài khoản truy cập cho các cơ quan, đơn vị.

2. Sở Xây dựng thực hiện việc tạo lập, điều chỉnh hoặc thu hồi tài khoản truy cập hệ thống cho các cơ quan, đơn vị và tổ chức, doanh nghiệp theo yêu cầu quản lý.

3. Các cơ quan, đơn vị và tổ chức, doanh nghiệp được cấp tài khoản có trách nhiệm quản lý và sử dụng tài khoản đúng mục đích, đúng quy định.

#### **Điều 6. Tổ chức cập nhật thông tin, dữ liệu trên hệ thống**

1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị và các nhóm thông tin, dữ liệu được phân công tại Quy chế này, Sở Xây dựng tổ chức việc cập nhật thông tin, dữ liệu trên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản; đồng thời thực hiện việc phân công cho Sở Xây dựng và các cơ quan, đơn vị có liên quan cung cấp, cập nhật thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của mình trên hệ thống.

2. Việc phân công cung cấp thông tin, dữ liệu được Sở Xây dựng thực hiện thông qua hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản trên cơ sở:

- Nhóm thông tin, dữ liệu được giao cho từng cơ quan, đơn vị tại Quy chế này;

- Cấu trúc dữ liệu và các biểu mẫu, biểu báo cáo do Bộ Xây dựng thiết lập và quản lý trên hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản tại từng thời điểm.

- Trường hợp Bộ Xây dựng điều chỉnh cấu trúc dữ liệu hoặc biểu báo cáo trên hệ thống thì việc cung cấp thông tin, dữ liệu thực hiện theo cấu trúc dữ liệu do Bộ Xây dựng thiết lập tại thời điểm thực hiện.

### **Điều 7. Trách nhiệm theo dõi và cập nhật dữ liệu**

1. Các cơ quan, đơn vị và tổ chức, doanh nghiệp được phân công cung cấp thông tin, dữ liệu có trách nhiệm:

- Thường xuyên theo dõi hệ thống để thực hiện việc cập nhật, báo cáo thông tin, dữ liệu theo yêu cầu;

- Thực hiện việc cung cấp thông tin, dữ liệu đầy đủ và đúng thời hạn.

2. Cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì cung cấp một nhóm thông tin, dữ liệu có trách nhiệm tổ chức tổng hợp và hoàn thiện đầy đủ các nội dung thông tin thuộc nhóm dữ liệu đó trước khi cập nhật lên hệ thống.

3. Trường hợp trong biểu mẫu hoặc nhóm thông tin có các trường thông tin thuộc phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị khác, cơ quan đầu mối có trách nhiệm chủ động phối hợp, trao đổi và tham vấn cơ quan liên quan để thu thập và hoàn thiện thông tin, dữ liệu trước khi cập nhật lên hệ thống.

4. Các cơ quan, đơn vị được đề nghị phối hợp có trách nhiệm cung cấp thông tin, dữ liệu thuộc phạm vi quản lý của mình theo đề nghị của cơ quan đầu mối.

### **Điều 8. Phân công cung cấp thông tin, dữ liệu**

1. Sở Xây dựng là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến:

(1) Thông tin các Đề án; chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở đã được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt (theo Khoản 2 Điều 14 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP), bao gồm:

- Diện tích đất.
- Diện tích nhà ở bình quân đầu người.
- Diện tích sàn nhà ở, số lượng nhà ở.

(2) Thông tin, dữ liệu về nhà ở công vụ (theo Khoản 2 Điều 16 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP), bao gồm:

- Nhà ở công vụ đang quản lý.

- Nhà ở công vụ đang bố trí cho thuê.

(3) Thông tin, dữ liệu về tổ chức kinh doanh dịch vụ bất động sản (theo Điều 22 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP), bao gồm:

- Sàn giao dịch bất động sản.
- Tổ chức kinh doanh dịch vụ môi giới bất động sản.
- Tổ chức kinh doanh dịch vụ tư vấn, quản lý bất động sản.

(4) Thông tin, dữ liệu về cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản (theo Điều 23 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP), bao gồm:

- Thông tin, dữ liệu về cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề môi giới bất động sản.

(5) Thông tin, dữ liệu về cơ sở đào tạo, bồi dưỡng kiến thức hành nghề môi giới bất động sản, điều hành sàn giao dịch bất động sản (Điều 24 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP), bao gồm:

- Thông tin về tổ chức, doanh nghiệp
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và các thông tin pháp lý có liên quan

(6) Thông tin, dữ liệu về đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư (theo Điều 25 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP), bao gồm:

- Mã định danh điện tử của đơn vị quản lý vận hành nhà chung cư
- Danh sách nhân viên
- Quyết định công nhận ban quản trị nhà chung cư

2. Sở Tư pháp là đầu mối tổng hợp và cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến:

Thông tin, dữ liệu về giao dịch bất động sản (theo Điều 19 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP), bao gồm:

- Thông tin, dữ liệu về giao dịch bất động sản thông qua công chứng theo từng loại hình bất động sản.

3. Ban Quản lý khu kinh tế tỉnh là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến:

Thông tin, dữ liệu về các dự án bất động sản công nghiệp; dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao thuộc thẩm quyền quản lý (theo Khoản 5 Điều 18 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP).

4. UBND cấp xã là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến:

(1) Thông tin, dữ liệu về các chương trình hỗ trợ về nhà ở (theo Khoản 3 Điều 16 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP), bao gồm:

- Chính sách hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng
- Chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo
- Chính sách hỗ trợ hộ nghèo xây dựng nhà ở phòng, tránh bão, lụt khu vực miền Trung
- Nhà ở theo các chương trình hỗ trợ khác.

(2) Thông tin về sở hữu nhà ở của tổ chức, cá nhân (Điều 20 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP), bao gồm:

- Thông tin, dữ liệu về tổ chức, cá nhân nước ngoài sở hữu nhà ở.
- Thông tin về tổ chức, cá nhân trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở.
- Nhà ở thuộc tài sản công.

(3) Thông tin về thụ hưởng chính sách, hỗ trợ nhà ở (Điều 21 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP), bao gồm:

- Thông tin về cá nhân được thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở theo các chương trình hỗ trợ về nhà ở.
- Thông tin về cá nhân được thụ hưởng chính sách về nhà ở xã hội.

(4) Thông tin về dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu nhà ở để chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở do UBND cấp xã Quyết định đầu tư (theo Khoản 6 Điều 18 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP).

(5) Thông tin, dữ liệu về giao dịch bất động sản (theo Điều 19 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP), bao gồm:

- Thông tin, dữ liệu về giao dịch bất động sản thông qua chứng thực theo từng loại hình bất động sản.

5. Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh là đầu mối cung cấp thông tin dữ liệu liên quan đến:

Thông tin về dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu nhà ở để chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở do Trung tâm phát triển quỹ đất tỉnh làm chủ đầu tư (theo Khoản 6 Điều 18 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP).

6. Chủ đầu tư các dự án bất động sản là đầu mối cung cấp thông tin, dữ liệu liên quan đến:

(1) Thông tin, dữ liệu về dự án nhà ở (theo Điều 18 và khoản 1 Điều 16 và Điều 15 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP), bao gồm:

- Dự án đầu tư xây dựng nhà ở.

- Dự án đầu tư xây dựng khu đô thị.
- Dự án đầu tư xây dựng khu dân cư nông thôn.
- Công trình xây dựng có công năng phục vụ hỗn hợp.
- Dự án đầu tư xây dựng văn phòng, thương mại, dịch vụ.
- Dự án bất động sản du lịch, lưu trú.
- Dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu nhà ở để chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho cá nhân tự xây dựng nhà ở.
- Dự án cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ.
- Dự án bất động sản khác (giáo dục, y tế, thể thao, văn hóa và các công trình xây dựng khác).
- Dự án bất động sản công nghiệp; dự án đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu công nghệ cao.
- Chuyển nhượng dự án bất động sản.

(2) Thông tin, dữ liệu về tình hình giao dịch bất động sản của dự án theo từng loại hình bất động sản (không thông qua công chứng, chứng thực).

(3) Thông tin về sở hữu nhà ở của tổ chức, cá nhân (Điều 20 Nghị định số 357/2025/NĐ-CP), bao gồm:

- Thông tin, dữ liệu về tổ chức, cá nhân nước ngoài sở hữu nhà ở.
- Thông tin về tổ chức, cá nhân trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài sở hữu nhà ở.

5. Trường hợp một nhóm thông tin, dữ liệu liên quan đến nhiều cơ quan, đơn vị thì cơ quan được phân công chủ trì có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan để tổng hợp và cập nhật đầy đủ thông tin, dữ liệu.

### **Điều 9. Đôn đốc và kiểm tra việc cung cấp dữ liệu**

Sở Xây dựng có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc cung cấp thông tin, dữ liệu của các cơ quan, đơn vị.

Trường hợp các cơ quan, đơn vị không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ việc cung cấp thông tin, dữ liệu theo quy định, Sở Xây dựng tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh để xem xét, xử lý theo quy định.

## **Chương III**

### **CHIA SẺ VÀ KHAI THÁC DỮ LIỆU**

#### **Điều 10. Chia sẻ và cung cấp thông tin, dữ liệu**

Thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản được chia sẻ thông qua hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản theo quy định của pháp luật.

**Điều 11. Khai thác thông tin, dữ liệu**

Các cơ quan nhà nước được khai thác thông tin, dữ liệu theo phạm vi chức năng, nhiệm vụ và theo phân quyền truy cập hệ thống.

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu khai thác dữ liệu thực hiện theo quy định của pháp luật.

**Điều 12. Bảo mật thông tin, dữ liệu**

Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khai thác dữ liệu có trách nhiệm bảo mật thông tin, dữ liệu theo quy định của pháp luật.

**Điều 13. Tổ chức thực hiện**

Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này.